

Số: /GPMT-UBND Minh Long, ngày tháng năm 2025

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN MINH LONG

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;
Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
Căn cứ Nghị định số 05/2025/ND – CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ – CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật bảo vệ môi trường;
Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
Xét đề nghị của Trung tâm Y tế huyện Minh Long tại Công văn số 207/CV ngày 4/4/2025 về việc đề nghị cấp giấy phép môi trường của cơ sở: Trung tâm Y tế huyện Minh Long; đề xuất của Trưởng phòng Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 49/TTr-TNMT ngày 25/4/2025 và ý kiến thống nhất của các thành viên Tổ thẩm định.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Cấp phép cho Trung tâm Y tế huyện Minh Long, địa chỉ tại thôn 3, xã Long Hiệp, huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của cơ sở Trung tâm Y tế huyện Minh Long, tại thôn 3, xã Long Hiệp, huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của dự án đầu tư:

- 1.1. Tên cơ sở: Trung tâm Y tế huyện Minh Long.
- 1.2. Địa điểm hoạt động: thôn 3, xã Long Hiệp, huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi.
- 1.3. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đầu tư: Quyết định số: 127 QĐ/UB ngày 15/10/1993 của UBND huyện Minh Long về việc thành lập Trung tâm Y tế huyện Minh Long.
- 1.4. Mã số thuế: 4300470116
- 1.5. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Khám, chữa bệnh.
- 1.6. Phạm vi, quy mô, công suất của dự án đầu tư:

- Quy mô: Trung tâm Y tế huyện Minh Long là trung tâm hạng III. Theo Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019, Dự án thuộc loại công trình nhóm C.

- Công suất: 80 giường bệnh

- Công nghệ: Trung tâm hoạt động khám chữa bệnh: khám bệnh nội trú và ngoại trú, chẩn đoán, điều trị, chẩn đoán thử nghiệm, xét nghiệm, dịch vụ cận lâm sàng và những dịch vụ có liên quan

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo:

2.1. Được phép xả nước thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với khí thải quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Bảo đảm giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.4. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.5. Yêu cầu khác về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 5 ban hành kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Trung tâm Y tế huyện Minh Long.

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Trung tâm Y tế huyện Minh Long có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải, bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn, độ rung không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả nước thải, khí thải, phát sinh tiếng ồn, độ rung để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp Giấy phép môi trường, cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

Điều 3: Thời hạn của Giấy phép: 10 năm (kể từ ngày ký).

Điều 4: Giao Phòng Nông nghiệp và Môi trường tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án được cấp phép theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND huyện;
- Phòng NNMT huyện;
- UBND xã Long Hiệp;
- Trung tâm Y tế huyện;
- VPHĐND&UBND: CVP, PCVP;
- Lưu VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đinh Thị Xuân Hương

Phụ lục 1

**NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC VÀ
YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI**
(Kèm theo Giấy phép môi trường số /GPMT-UBND ngày tháng 4
năm 2025 của UBND huyện Minh Long)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI:**1. Nguồn phát sinh nước thải: 03 nguồn**

+ Nguồn số 01: Nước thải phát sinh từ hoạt động khám, chữa bệnh, hoạt động chuyên môn của Trung tâm;

+ Nguồn số 02: Nước thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động của nhân viên, bệnh nhân và người nhà bệnh nhân;

+ Nguồn số 03: Nước thải sinh hoạt phát sinh từ căn tin, nhà ăn của Trung tâm;

2. Dòng nước thải xả vào nguồn nước tiếp nhận, nguồn tiếp nhận nước thải, vị trí xả nước thải:

Dòng thải: 01 dòng, nước thải sau xử lý qua hệ thống xử lý nước thải công suất 3 m³/ngày.đêm xả vào nguồn tiếp nhận.

2.1. Nguồn tiếp nhận nước thải: Môi trường xung quanh trong khu vực Trung tâm Y tế huyện Minh Long.

2.2. Vị trí xả nước thải:

+ Vị trí xả nước thải: nước thải sau xử lý qua hệ thống xử lý nước thải của dự án sau đó được thải ra môi trường xung quanh trong khu vực Trung tâm Y tế huyện Minh Long.

+ Tọa độ vị trí xả nước thải (theo hệ tọa độ VN 2000, Kinh tuyến trực 108°, múi chiều 3°): X = 1651712.29; Y = 575705.264.

2.3. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: 3 m³/ngày.đêm.

2.3.1. Phương thức xả nước thải: tự chảy theo độ dốc.

2.3.2. Chế độ xả nước thải: Gián đoạn.

2.3.3. Chất lượng nước thải trước khi đầu nối vào môi trường xung quanh phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và QCVN 28:2010/BTNMT, cột B, K=1,2 – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải y tế, cụ thể như sau:

STT	Thông số	Đơn vị	QCVN 28:2010/ BTNMT, cột B, K=1,2
1	pH	-	6,5-8,5
2	TSS	mg/l	100
3	BOD ₅	MgO ₂ /l	50
4	COD	MgO ₂ /l	100
5	Sunfua (S ²⁻)	mg/l	4,0
6	NH ₄ ⁺ (tính theo N)	mg/l	10

STT	Thông số	Đơn vị	QCVN 28:2010/ BTNMT, cột B, K=1,2
7	NO ₃ ⁻ (tính theo N)	mg/l	50
8	PO ₄ ³⁻ (tính theo P)	mg/l	10
9	Dầu mỡ động thực vật	mg/l	20
10	Coliform	MPN/100ml	5000

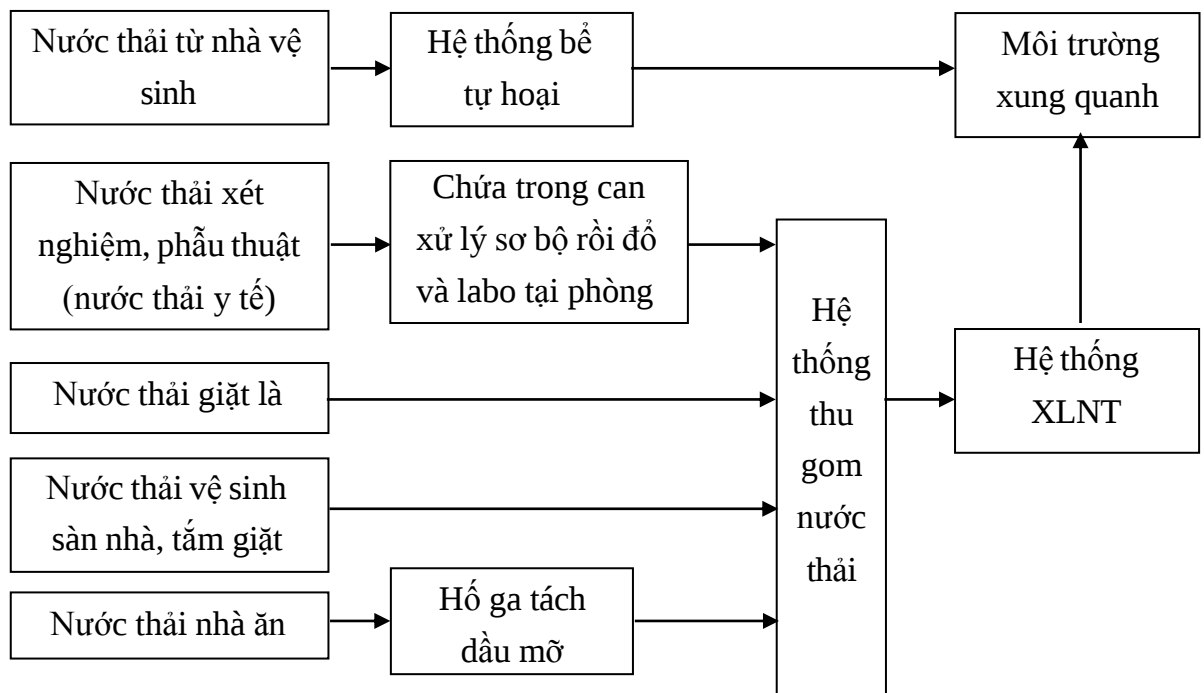
B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI:

1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải và hệ thống, thiết bị quan trắc nước thải tự động, liên tục (nếu có):

1.1. Mạng lưới thu gom nước thải từ các nguồn phát sinh nước thải để đưa về hệ thống xử lý nước thải:

Nước thải → Bể thu gom → Bể xử lý hợp khối (lắng, lọc, xử lý vi sinh, xử lý thô) → Bể khử trùng → Nước thải đạt cột B, QCVN 28:2010/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải y tế (hệ số K = 1,2), sau đó được thải môi trường xung quanh trong khu vực Trung tâm Y tế huyện Minh Long.

- Sơ đồ công trình thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt:



1.2. Công trình, thiết bị xử lý nước thải:

Để đảm bảo chất lượng nước thải đầu ra của dự án, Trung tâm Y tế huyện Minh Long sẽ xây dựng hệ thống xử lý nước thải, nước sau xử lý đạt QCVN 28:2010/BTNMT, cột B, K=1,2 trước khi thải ra môi trường xung quanh trong khu vực Trung tâm Y tế huyện Minh Long.

Quy trình công nghệ: Nước thải phát sinh (Nước thải y tế, nước thải giặt là, nước thải vệ sinh sàn nhà tắm giặt, nước thải từ nhà ăn) → hệ thống thu gom → Ngăn chứa – lắng → Lắng → Lọc → Xử lý vi sinh → Xử lý thô → Bể khử trùng → Môi trường xung quanh Trung tâm Y tế huyện Minh Long, xã Long Hiệp, huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi.

- Công suất thiết kế: 3 m³/ngày đêm.

- Hóa chất, vật liệu sử dụng: Clorine dạng viên.

1.3. Hệ thống, thiết bị quan trắc nước thải tự động, liên tục: Hệ thống xử lý được thiết kế hoạt động tự động, vận hành thường xuyên, liên tục.

1.4. Biện pháp, công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố:

- Nghiêm túc thực hiện quy trình vận hành, các yêu cầu và thông số kỹ thuật của thiết kế trong quá trình xây dựng, vận hành.

- Đối với bể xử lý nước thải sinh hoạt khi bị sự cố, Chủ dự án phải chủ động phối hợp với đơn vị thi công tiến hành kiểm tra, xác định khâu xảy ra sự cố, bể/thiết bị xử lý không hiệu quả và nhanh chóng khắc phục tại vị trí sự cố ngay lập tức.

2. Kế hoạch vận hành thử nghiệm:

* Thời gian vận hành thí nghiệm:

STT	Công trình xử lý chất thải đã hoàn thành	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Công suất dự kiến đạt được
1	Hệ thống xử lý nước thải	01/05/2025	31/12/2025	3 m ³ /ngày

3. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:

3.1. Thu gom, xử lý nước thải phát sinh từ hoạt động của dự án đầu tư, cơ sở bảo đảm đáp ứng quy định về giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm tại Phần A Phụ lục này trước khi xả thải ra ngoài môi trường.

3.2. Có sổ nhật ký vận hành, ghi chép đầy đủ thông tin của quá trình vận hành thử nghiệm công trình xử lý nước thải.

3.3. Đảm bảo bố trí đủ nguồn lực, thiết bị... để thường xuyên vận hành hiệu quả các hệ thống, công trình thu gom, xử lý nước thải.

3.4. Chủ dự án hoàn toàn chịu trách nhiệm khi nước thải sau xử lý không đảm bảo các yêu cầu tại Giấy phép này ra môi trường và quy định của pháp luật có liên quan.

Phụ lục 2**NỘI DUNG YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ KHÍ THẢI**

*(Kèm theo Giấy phép môi trường số /GPMT-UBND ngày tháng
năm 2025 của UBND huyện Minh Long)*

Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:

2.1. Thu gom, xử lý khí thải phát sinh từ hoạt động của dự án bảo đảm đáp ứng các quy chuẩn, quy định về giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm trước khi xả thải ra ngoài môi trường.

2.2. Chủ dự án hoàn toàn chịu trách nhiệm nếu xả khí thải không đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường theo yêu cầu của pháp luật.

2.3. Đảm bảo bố trí đủ nguồn lực, thiết bị... để thường xuyên kiểm tra, theo dõi các vấn đề phát sinh có liên quan.

Phụ lục 3**ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ GIỚI HẠN ĐỐI VỚI TIẾNG ỒN, ĐỘ RUNG
VÀ CÁC YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo Giấy phép môi trường số /GPMT-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND huyện Minh Long)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP VỀ TIẾNG ỒN, ĐỘ RUNG:

1. Nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung: có 01 nguồn, cụ thể:
 - Nguồn số 01: khu vực hệ thống xử lý nước thải tập trung.
 - Nguồn số 02: khu vực nhà đặt máy phát điện dự phòng.
2. Vị trí phát sinh (Tọa độ VN 2000, kinh tuyến trục 108⁰, múi chiều 3⁰):
 - Nguồn số 01: tọa độ: X= 1651712.29; Y= 575705.264.
 - Nguồn số 02: tọa độ: X= 1651685.40; Y= 575662.499.
3. Yêu cầu về bảo vệ môi trường và quy chuẩn kỹ thuật môi trường đối với tiếng ồn, độ rung:

Tiếng ồn, độ rung phải đảm bảo đáp ứng yêu cầu theo quy định tại QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, QCVN 24:2016/BYT – Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về tiếng ồn – Mức tiếp xúc cho phép tiếng ồn tại nơi làm việc và QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung; QCVN 27:2016/BYT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung

– Giá trị cho phép tại nơi làm việc, cụ thể như sau:

3.1. Tiếng ồn:

TT	Từ 6-21 giờ (dBA)	Từ 21-6 giờ (dBA)	Ghi chú	Quy chuẩn so sánh
1	55	45	Khu vực đặc biệt	QCVN 26:2010/BTNMT
2	70	55	Khu vực thông thường	
3	85		-	QCVN 24:2016/BYT

3.2. Độ rung:

TT	Thời gian áp dụng trong ngày và mức gia tốc rung cho phép, dB		Ghi chú	Quy chuẩn so sánh
	Từ 6-21 giờ (dB)	Từ 21-6 giờ (dB)		
1	60	55	Khu vực đặc biệt	QCVN 27:2010/BTNMT
2	70	60	Khu vực thông thường	

B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI TIẾNG ỒN, ĐỘ RUNG:**1. Công trình, biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung:**

- Trồng cây xanh trong khuôn viên dự án để cải thiện môi trường không khí.
- Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ máy móc thiết bị

2. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:

2.1. Các nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung phải được giảm thiểu bảo đảm nằm trong giới hạn cho phép quy định tại mục A của Phụ lục này.

2.2. Áp dụng thường xuyên, liên tục các biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung tại dự án.

2.3. Định kỳ bảo dưỡng, hiệu chuẩn đối với các thiết bị để hạn chế phát sinh tiếng ồn, độ rung.

2.4. Chủ dự án hoàn toàn chịu trách nhiệm khi phát sinh tiếng ồn, độ rung không đảm bảo các yêu cầu tại Giấy phép này ra môi trường.

Phụ lục 4**YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI,
PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo Giấy phép môi trường số /GPMT-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND huyện Minh Long)

A. QUẢN LÝ CHẤT THẢI**1. Chung loại, khối lượng chất thải phát sinh:**

1.1. Khối lượng, chủng loại chất thải nguy hại phát sinh thường xuyên:

TT	Tên chất thải	Mã CTNH	Trạng thái	Ký hiệu phân loại	Đơn vị	Số lượng
1	Chất thải lây nhiễm (bao gồm cả chất thải lây nhiễm sắc nhọn)	13 01 01	Rắn	NH	Kg/tháng	47,3

1.2. Khối lượng, chủng loại chất thải rắn sinh hoạt:

- Tổng lượng rác thải sinh hoạt của giai đoạn này là 10m³/tháng. Nguồn phát sinh chất thải rắn sinh hoạt chủ yếu như sau:

- + Chất thải có nguồn gốc hữu cơ như: thực phẩm, dầu mỡ, thức ăn thừa...
- + Chất thải rắn vô cơ: bao bì các loại, polymer, bao bì đựng thức ăn, hộp nhựa... Loại chất thải này khó phân hủy và nếu không được thu gom, xử lý hợp lý sẽ gây mất mỹ quan đô thị và ô nhiễm môi trường.

1.3. Bùn thải từ bể tự hoại và bể xử lý nước thải làm bằng bê tông, cốt thép có nắp đậy; thuê đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý.

2. Yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với việc lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại:

2.1. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại

2.1.1. Thiết bị lưu chứa: Các thùng chứa riêng biệt, bao nilong có màu sắc khác nhau đối với từng dạng rắn, lỏng cho từng loại chất thải riêng biệt.

2.1.2. Khu vực lưu chứa: Lưu chứa tại khu vực riêng chứa chất thải nguy hại đặt tại khu vực lưu chứa chất thải lây nhiễm và chất thải nguy hại không lây nhiễm diện tích 40m², có các biển cảnh báo, được xây bằng tường gạch, nền chống thấm, có mái che và cửa ra vào theo quy định. Công tác quản lý, thu gom, vận chuyển và xử lý các loại chất thải nguy hại được thực hiện đúng theo quy định tại Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế và Thông tư số 02/2022/BTNMT ngày 10/01/2022 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

2.2. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt:

- Thiết bị lưu chứa:

+ Đối với CTR sinh hoạt: Bố trí thùng đựng rác 15 lít (nhựa) màu xanh chứa chất thải rắn sinh hoạt và chất thải y tế thông thường, thùng màu trắng chứa chất thải tái chế.

- Khu vực lưu chứa:

+ Bố trí thùng rác màu xanh, có nắp đậy có dán nhãn nhận biết, dung tích 240 lít để lưu chứa chất thải rắn sinh hoạt, vị trí tập kết các thùng tại tuyến đường nội bộ khu vực khu xử lý rác thải), Trung tâm sẽ hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển đến thu gom theo quy định.

+ Bố trí thùng rác màu trắng, có dán nhãn nhận biết dung tích 240 lít để lưu chứa chất thải tái chế (giấy, bìa carton, nhựa,...). Bố trí 01 khu chứa diện tích 24m² lưu chứa chất thải có khả năng tái chế. Khu vực lưu chứa có biển báo, được xây dựng bằng gạch, nền chống thấm, có mái che và cửa ra vào

- Tổ chức tuyên truyền yêu cầu học sinh thực hiện phân loại rác thải tại nguồn.

- Đối với các chất thải có khả năng tái chế như giấy vụn, chai nhựa, lon nước,...thu gom bỏ vào thùng chứa, lưu trữ và bán phế liệu. Chất thải khác hợp đồng với Đội vệ sinh môi trường huyện Minh Long thu gom và xử lý theo quy định - Hợp đồng với đơn vị chức năng thu gom và xử lý theo quy định.

2.3. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ bùn thải:

- Thiết bị lưu chứa: Ngăn lắng của bể tự hoại, được thiết kế bê tông cốt thép, có nắp đậy kiên cố.

2.4. Yêu cầu chung đối với thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn sinh hoạt.

Các thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại, chất thải rắn sinh hoạt phải đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.

B. YÊU CẦU VỀ PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

1. Thực hiện phương án phòng chống, ứng phó với sự cố trong quá trình vận hành hệ thống xử lý nước thải, khí thải, sự cố cháy nổ và đảm bảo an toàn cho người lao động.

2. Có trách nhiệm ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường phù hợp với nội dung phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong Giấy phép môi trường này theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.